

Số: /KH-SYT

Hà Nam, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tiêm vắc xin phòng bệnh Uốn ván và bệnh Bạch hầu (Td) trong chương trình Tiêm chủng mở rộng, tỉnh Hà Nam năm 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc Hội.

- Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Văn bản số 03/VBHN-BYT ngày 11/3/2024 của Bộ Y tế hợp nhất các Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ quy định về Hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm Y tế bắt buộc.

- Quyết định số 1596/QĐ-BYT ngày 10/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024.

- Công văn số 940/DP-TC ngày 24/9/2024 của Cục Y tế dự phòng về việc triển khai vắc xin Uốn ván-Bạch hầu (Td) trong TCMR.

- Công văn số 1882/VSDTTU-TCQG ngày 17/10/2024 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc hướng dẫn triển khai vắc xin phòng bệnh uốn ván và bệnh bạch hầu trong Chương trình TCMR.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván và bệnh bạch hầu cho trẻ 7 tuổi trong Chương trình tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn và hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván và bệnh bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi trên toàn tỉnh đạt $\geq 90\%$.

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định Văn bản số 03/VBHN-BYT ngày 11/3/2024 của Bộ Y tế hợp nhất các Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ quy định về Hoạt động tiêm chủng.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Dự kiến trong tháng 11/2024; Tùy vào tình hình thực tế, các địa phương/đơn vị xây dựng triển khai kế hoạch và kết thúc các hoạt động trước ngày 30/11/2024

2. Đối tượng:

- Trẻ đủ 7 tuổi tính đến ngày tiêm chủng bao gồm học sinh lớp 2 năm học 2024-2025 tại trường học và trẻ không đi học tại cộng đồng (*trẻ sinh từ 01/01/2017 đến 31/10/2017*).

3. Phạm vi triển khai: Trên quy mô toàn tỉnh

IV. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng

- Thời gian: Tháng 10/2024.

- Đầu mối thực hiện: Trạm Y tế xã/phường/thị trấn

- Nội dung thực hiện:

+ Điều tra tại các cơ sở giáo dục: Trạm Y tế xã/phường/thị trấn phối hợp với Ban Giám hiệu cơ sở giáo dục lập danh sách học sinh lớp 2 năm học 2024-2025 (bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi). Đề nghị cơ sở giáo dục bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp học. (sử dụng Biểu mẫu tại Phụ lục 1a)

+ Điều tra tại cộng đồng: Trạm Y tế xã/phường/thị trấn tham mưu cho chính quyền địa phương huy động các ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức xã hội tại địa phương phối hợp với ngành Y tế rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học và đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả đối tượng vắng lai. Lưu ý không bỏ sót trẻ tại vùng có biến động dân cư, trẻ sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội (Trung tâm giáo dưỡng, trại trẻ mồ côi, đền chùa, nhà bảo trợ xã hội...). (sử dụng Biểu mẫu tại Phụ lục 1b).

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td trong phạm vi Kế hoạch này cho những đối tượng có ít nhất một trong các yếu tố sau:

- Trẻ dưới 7 tuổi

- Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ

- Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.

2. Hoạt động thông tin, truyền thông

- Thời gian triển khai: Từ tháng 10/2024.

- Tuyến tỉnh, huyện: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông như Đài phát thanh, truyền hình, đài truyền thanh, báo chí... để người dân biết sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td và chủ động đưa con em đi tiêm chủng. Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Tuyến xã, phường: Thông báo hàng ngày trên Đài truyền thanh xã/phường/thị trấn về thông tin triển khai kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván và bệnh bạch hầu, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng... Trạm Y tế xã/phường phối hợp với các cơ sở giáo dục thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh và học sinh về sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td, thông báo cho phụ huynh học sinh thời gian, địa điểm tiêm chủng.

- Truyền thông trực tiếp thực hiện trước và trong thời gian triển khai kết hợp với điều tra đối tượng.

3. Cung ứng vắc xin Td, vật tư tiêm chủng

3.1 Dự trữ vắc xin Td và vật tư tiêm chủng

- Vắc xin Td sử dụng trong kế hoạch là vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1lọ, dạng dung dịch. Vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ +2°C đến +8°C, không được để đông băng.

- Dựa trên số đối tượng cần tiêm chủng, tỷ lệ tiêm chủng mục tiêu và hệ số sử dụng, các tuyến dự trữ nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng cần thiết theo công thức dưới đây:

- Số vắc xin Td (liều) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm dự kiến ($\geq 90\%$) x Hệ số sử dụng vắc xin

- Số bơm kim tiêm 0,5ml/1ml (cái) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm dự kiến ($\geq 90\%$) x Hệ số sử dụng bơm kim tiêm (1,1).

- Số hộp an toàn 5 lít (cái) = (Tổng số bơm kim tiêm/100) x Hệ số sử dụng hộp an toàn (1,1).

3.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin Td

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận và bảo quản vắc xin Td tại kho của tỉnh và thực hiện cấp phát vắc xin Td cho Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố ít nhất là 01 ngày trước khi tổ chức tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố tiếp nhận vắc xin bảo quản và cấp phát cho Trạm Y tế xã/phường/thị trấn/các điểm tiêm chủng hàng ngày trước buổi tiêm chủng.

- Tuyến xã/phường/thị trấn/các điểm tiêm chủng tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện/thị xã/thành phố, bảo quản và vận chuyển vắc xin đến các điểm tiêm chủng.

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Hình thức triển khai

Tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td tại trường học và tại cơ sở y tế:

- Triển khai tại các cơ sở giáo dục: Tiêm cho trẻ đi học.
- Triển khai tại Trạm Y tế: Tiêm cho đối tượng là trẻ không đi học và thực hiện tiêm vét.

Lưu ý: Tổ chức tiêm chủng tại các cơ sở giáo dục:

- Cần phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục để bố trí điểm tiêm chủng, tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td .

- Có sự phối hợp, tham gia của thầy/cô giáo trong buổi tiêm chủng để đảm bảo sự tham gia đầy đủ của học sinh và giải quyết các trường hợp cần thiết.

- Bố trí phòng tiêm riêng đảm bảo riêng tư và theo nguyên tắc một chiều. Tổ chức tiêm theo từng lớp tránh gây mất trật tự hay nhầm lẫn giữa đối tượng đã tiêm và chưa được tiêm.

- Bố trí phòng theo dõi phản ứng sau tiêm chủng riêng, có phương án sẵn sàng để có thể xử trí những trường hợp phản ứng sau tiêm (nếu có).

- Có kế hoạch tổ chức tiêm vét cho trẻ hoãn tiêm vào ngày cuối của đợt tiêm chủng tại trường học hoặc tiêm vét tại Trạm y tế để đảm bảo đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ theo kế hoạch.

- Cần có sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh để cung cấp thông tin về tình trạng sức khỏe, lịch sử tiêm chủng, phản ứng trong những lần tiêm trước.

4.2. Thực hiện tiêm chủng an toàn

- Thực hiện tiêm chủng an toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/ 7/ 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng theo Hướng dẫn tại Quyết định 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế.

- Vắc xin Td chỉ định tiêm chủng cho trẻ em từ 7 tuổi trở lên.

- **KHÔNG** tiêm vắc xin Td cho các trường hợp có tiền sử quá mẫn với thành phần của vắc xin trong các lần tiêm chủng trước đó.

- **HOÃN tiêm** vắc xin Td cho các trường hợp trẻ đang bị ốm (sốt trên 38°C, đang mắc bệnh cấp tính, bệnh nhiễm trùng).

- Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Liều lượng đường tiêm vắc xin Td: **liều lượng 0,5ml, tiêm bắp**. Lắc kỹ lọ vắc xin trước khi sử dụng.

- Theo dõi, giám sát phản ứng sau tiêm chủng theo qui định. Báo cáo nhanh trong vòng 24 giờ với các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng.

5. Công tác thống kê, báo cáo

- Các địa phương triển khai cần cập nhật thông tin tất cả các mũi tiêm vắc xin Td trên Hệ thống Thông tin tiêm chủng Quốc gia.

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm và tình hình sử dụng vắc xin Td theo quy định.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

- Các tuyến, tỉnh, huyện chủ động cử các đoàn kiểm tra, giám sát các tuyến trong quá trình triển khai kế hoạch.

- Các tuyến tỉnh, huyện, xã/phường phối hợp với ngành giáo dục các tuyến thực hiện giám sát công tác chuẩn bị, triển khai tiêm chủng tại trường học.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí Trung ương: Đảm bảo cung ứng Vắc xin phòng bệnh uốn ván và bệnh bạch hầu.

2. Kinh phí địa phương: Đảm bảo cung ứng bơm kim tiêm, hộp an toàn, đào tạo tập huấn, truyền thông, in ấn biểu mẫu báo cáo, vận chuyển và bảo quản vắc xin ... từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (Cơ quan Thường trực)

- Chủ trì, phối hợp tham mưu Sở Y tế xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch tiêm vắc xin Td trong Chương trình TCMR trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2024.

- Tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện.

- Cung cấp tài liệu chuyên môn cho các cơ quan thông tin, các ban ngành, đoàn thể phục vụ cho công tác truyền thông (nếu được yêu cầu). Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh tăng cường truyền thông trên các phương tiện truyền thông trên Đài phát thanh, truyền hình, báo chí... để người dân biết sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Tiếp nhận, bảo quản và xây dựng kế hoạch cấp vắc xin, cho các đơn vị. Đảm bảo quy trình vận chuyển, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản vắc xin theo đúng qui định của Bộ Y tế.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động tiêm chủng vắc xin Td tại các điểm tiêm chủng. Đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo an toàn.

- Tổng hợp kết quả, báo cáo về Sở Y tế và Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương theo quy định.

2. Phòng Nghiệp vụ Y- Dược

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tham mưu xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn chuyên môn về tiêm chủng vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện tiêm chủng vắc xin Td tại các đơn vị. Đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo an toàn.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị sẵn sàng cấp cứu, xử lý các phản ứng sau tiêm vắc xin, đảm bảo an toàn cao nhất cho các đối tượng tiêm chủng.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai theo quy định.

3. Bệnh viện Đa khoa tỉnh

- Thành lập 03 tổ cấp cứu ngoại viện có đủ cơ sở thuốc và thiết bị y tế thường trực tại bệnh viện trong các ngày triển khai tiêm chủng vắc xin Td để sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn cho các địa phương, điểm tiêm chủng khi có yêu cầu. Thông tin số điện thoại của tổ trưởng các tổ cấp cứu ngoại viện về Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y Dược, email: nvyhanam@gmail.com và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: dichtechn@gmail.com) để liên hệ khi cần thiết.

- Chủ trì, phối hợp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật lập phương án tiếp nhận các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng sẵn sàng thu dung, chăm sóc, điều trị.

4. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với ngành Y tế chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, các địa phương triển khai kế hoạch theo phân cấp; tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc triển khai tiêm vắc xin Td cho cán bộ, giáo viên khối tiểu học và phụ huynh học sinh nhằm nâng cao nhận thức và đồng ý cho con em tham gia tiêm vắc xin Td tại trường học đảm bảo an toàn, hiệu quả.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện/thị xã/thành phố

- Chỉ đạo các đơn vị Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Phòng Giáo dục và đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi trên địa bàn quản lý bảo đảm an toàn, hiệu quả, đúng quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn tăng cường truyền thông để người dân biết sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế thành lập các điểm tiêm chủng để triển khai tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi đảm bảo an toàn, đúng quy định; bố trí các tổ thường trực cấp cứu tại đơn vị và các điểm tiêm, chuẩn bị đầy đủ thiết bị y tế sẵn sàng xử trí khi có trường hợp phản ứng; đảm bảo sử dụng vắc xin tiêm chủng an toàn, hiệu quả, đúng mục đích; tổ chức thực hiện kế hoạch, đảm bảo chỉ tiêu theo kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các điểm tiêm; tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo quy định.

Sở Y tế đề nghị các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để xem xét, phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục YTDP ;
- Viện VSDTTW;
- UBND tỉnh ;
- Văn phòng TCMR Quốc gia
- Văn phòng TCMR Miền Bắc
- Sở Giáo dục & Đào tạo (để ph/hợp)
- UBND các huyện/TP/TX; (để ph/hợp)
- Các Đ/c Lãnh đạo SYT;
- Trung tâm KSBT;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh ;
- Trung tâm Y tế các huyện/thị xã/thành phố;
- Lưu: VT, NVYD.

(để b/c)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Thanh Phòng

Phụ lục 1a:

**DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 2 TIÊM VẮC XIN Td
TẠI TRƯỜNG HỌC**

Tỉnh/TP:.....Huyện:.....Xã/phường:.....

Trường:.....Lớp⁽¹⁾:..... Năm học:.....

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

....., ngày tháng năm 202..

Người lập danh sách

Ban Giám hiệu
(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - Trẻ dưới 7 tuổi
 - Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 7 TUỔI CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

1. Lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo thôn, ấp, tổ.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - Trẻ dưới 7 tuổi
 - Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú

